

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG

RUMANI

Người liên hệ: Lê Minh Châu
Tel: 04.35742022 ext 203
Email: chaultm@vcci.com.vn

2018

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG RUMANI

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1. Các thông tin cơ bản.....	1
2. Lịch sử.....	2
3. Đường lối đối ngoại.....	3
4. Văn hoá xã hội.....	3
5. Du lịch.....	3
6. Con người.....	6
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ.....	6
1. Tổng quan.....	6
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:.....	7
3. Các chỉ số kinh tế.....	7
4. Các chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, XNK, thuế v...v.....	Error! Bookmark not defined.
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM.....	8
1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây.....	8
2. Cộng đồng người Việt Nam tại Rumani.....	8
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	9
1. Hợp tác thương mại.....	9
2. Hợp tác đầu tư.....	9
3. Hợp tác trong các lĩnh vực khác.....	10
V. HỢP TÁC VỚI VCCI.....	10
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết.....	10
2. Hoạt động đã triển khai.....	10
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH.....	10
1. Địa chỉ hữu ích.....	10
2. Các thông tin khác.....	10

PHỤ LỤC THAM KHẢO

Bảng 1. Xuất khẩu VN – Rumani 2017

Bảng 2. Nhập khẩu VN – Rumani 2017



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Rumani
Thủ đô	Bu-ca-rét (Bucharest)
Quốc khánh	01/12 (ngày hợp nhất các công quốc thành nước Ru-ma-ni năm 1918)
Diện tích	238,391 km2
Dân số	21,599,736 người (7/2016)
Khí hậu	Ôn hòa. Mùa đông lạnh, nhiều mây, thường có tuyết và sương mù. Mùa hè nhiều mưa, bão, có số giờ nắng cao
Ngôn ngữ	Tiếng Rumani 85,4% (chính thống), tiếng Hungaria 6,3%, tiếng Gypsy 1,2%, ngôn ngữ khác 1% (2011)
Tôn giáo	Chính thống Đông Âu 81,9%, Tin Lành 6,4%, Thiên chúa La Mã 4,3%, khác 0,9%, không tôn giáo 0,2%
Đơn vị tiền tệ	đồng LEU (RON). Tỷ giá 1 USD – 4,07 LEU (5/2017)
Múi giờ	GMT +2
Thể chế	Cộng hòa đại nghị Tổng thống là người không đảng phái và do dân bầu trực tiếp, nhiệm kỳ 5 năm. Quốc hội gồm Thượng và Hạ viện, nhiệm kỳ 4 năm, do dân bầu (1/2 số đại biểu được bầu theo danh sách đảng, số còn lại được bầu định danh). Thủ tướng do Tổng thống bổ nhiệm và phải được Quốc hội thông qua.
Tổng thống	Klaus IOHANNIS (từ 21/12/2014)
Thủ tướng	Thủ tướng Viorica DANCILA (từ 29/1/2018); Phó Thủ tướng Gratiela



GAVRILESCU (từ 29/6/2017), Paul STANESCU (từ 17/10/2017), Viorel STEFAN (từ 29/1/2018), Ana BIRCHALL (từ 29/1/2018); ghi chú - DANCILA là nữ Thủ tướng đầu tiên của Rumani

2. Lịch sử

Lãnh thổ Rumani ngày nay được hình thành do sự hợp nhất của nhiều công quốc Rumani thời trung cổ, trong đó quan trọng nhất là Moldavia, Wallachia và Transylvania. Rumani giành được độc lập từ tay Đế chế Ottoman và được cộng đồng quốc tế công nhận vào năm 1878. Sau Thế chiến thứ hai, Rumani trở thành một nước theo chế độ xã hội chủ nghĩa có quan hệ gắn bó với Liên Xô.

Vào năm 1947, vua Michael I bị những người Xã hội Chủ nghĩa bắt phải từ bỏ quyền lực và rời khỏi đất nước. Sau đó, Rumani tuyên bố là một nhà nước Cộng hòa và đặt dưới sự quản trị của quân đội Liên Xô cùng nền kinh tế phụ thuộc Liên Xô cho đến thập niên 50 của thế kỉ XX. Trong thời gian đó, phần lớn nguồn tài nguyên của Rumani đã bị khai thác gần như cạn kiệt do sự thỏa thuận của Liên Xô và Rumani trong hiệp định Xô-Rumani. Sau cuộc thương thảo về việc rút lui của Liên Xô tại đây vào năm 1958, Rumani, dưới sự lãnh đạo của Nicolae Ceaușescu, bắt đầu theo đuổi những chính sách độc lập hơn với Liên Xô như việc chỉ trích Khối Warsaw can thiệp quân sự vào Tiệp Khắc, tiếp tục duy trì quan hệ ngoại giao với Israel sau Cuộc chiến 6 ngày năm 1967, thiết lập các mối quan hệ kinh tế và ngoại giao với Cộng hòa Liên bang Đức. Ngoài ra, sự hợp tác chặt chẽ với các quốc gia Á Rập cho phép Rumani đóng vai trò chủ chốt trong tiến trình đối thoại Israel-Ai Cập và Israel-PLO. Tuy nhiên, nợ nước ngoài của Rumani gia tăng không ngừng, từ năm 1977-1981, nợ nước ngoài tăng từ 3 lên 10 tỷ USD, ảnh hưởng của các tổ chức tài chính quốc tế như IMF và Ngân hàng thế giới tăng lên, mâu thuẫn với đường lối chính trị của Nicolae Ceaușescu. Ông đề xướng một dự án cuối cùng để hoàn trả nợ nước ngoài của Rumani bởi các đường lối chính trị trên đã làm nghèo và kiệt quệ Rumani, trong khi mở rộng quyền lực của công an và tệ sùng bái cá nhân. Việc đó đã làm giảm uy tín của Nicolae Ceaușescu và dẫn đến việc ông bị tử hình trong cuộc Cách mạng Rumani năm 1989.

Rumani bắt đầu thực hiện quá trình cải tổ nền kinh tế từ năm 1989. Sau 3 năm suy thoái, trong năm 2000 kinh tế Rumani đã có sự khởi sắc do nhu cầu của thị trường EU tăng mạnh. Bất chấp giai đoạn khủng hoảng 2001-2002, tăng trưởng kinh tế của đất nước này vẫn được duy trì ở mức trên 4% nhờ có các hoạt động xây dựng, nông nghiệp và tiêu dùng trong nước. Năm 2001, sau khi kí thỏa thuận với Quỹ tiền tệ quốc tế IMF, Rumani đã đạt được những tiến triển đáng kể về kinh tế như: đẩy nhanh quá trình tư hữu hóa nền kinh tế, giảm thâm hụt ngân sách và kiềm chế lạm phát. Năm 2004, ban điều hành của IMF đã đồng ý cho Rumani vay \$ 367 triệu USD với thời hạn 24 tháng. Tuy vậy các chính sách kinh tế không phù hợp đã khiến cho thỏa thuận với IMF đổ vỡ năm 2005 và IMF đã phê phán gay gắt chính sách tài chính, lương và tiền tệ của chính phủ Rumani. Mặc dù gần đây Rumani có được những thành tựu nhất định về kinh tế vĩ mô, nạn đói nghèo của nước này vẫn chưa được đẩy lùi trong khi tham nhũng và thói quan liêu vẫn tiếp tục ảnh hưởng không tốt đến môi trường đầu tư. Trong 10 năm đầu, nền kinh tế Ru-ma-ni mặc dù có tiến bộ song còn nhiều khó khăn: lạm phát còn cao (năm 2000: 40%), thất nghiệp 12%, nợ nước ngoài trên 10 tỷ USD, đời sống nhân dân tiếp tục khó khăn, phân hoá giàu nghèo trong xã hội ngày càng sâu sắc, tham nhũng phổ biến, an ninh xã hội lộn xộn, đình công và biểu tình xảy ra thường xuyên... Từ năm 2000, nền kinh tế đã phục hồi (GDP năm 2001 tăng 5,3%, 2002 tăng 4,9%, 2003: 4,9%, 2004: 8,3%, 2005: 4%, 2006: 7.7%; 2007: 5,9%, 2008: 8%).

Năm 2009 GDP: tỷ lệ tăng trưởng GDP: âm 8%, lạm phát: 8%, thất nghiệp: 7,5%, xuất khẩu: giảm -19% (so với năm 2008), nhập khẩu: giảm -37% (so với năm 2008), dự trữ ngoại tệ: 28 tỷ Euro.

Sau khi thay đổi thể chế chính trị, cánh tả đã cầm quyền tại Ru-ma-ni cho tới cuối 1996. Tháng 11/1996, cánh hữu thắng cử nhưng đã thất bại trong việc phục hồi và quản lý kinh tế - xã hội nên cánh



tả trở lại nắm quyền cuối năm 2000. Tuy nhiên, do đời sống nhân dân chậm được cải thiện nên tháng 12/2004 cánh hữu lại thắng cử và cầm quyền cho tới nay. Ru-ma-ni đã gia nhập NATO từ 29/3/2004 và EU từ 01/1/2007.

3. Đường lối đối ngoại

Các ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Ru-ma-ni hiện nay là hội nhập sâu vào EU, quan hệ đối tác chiến lược với Mỹ, ngoại giao năng lượng và tăng cường quan hệ với các nước láng giềng. Bên cạnh đó, Ru-ma-ni coi trọng phát triển quan hệ kinh tế - thương mại với Nga, quan hệ truyền thống với Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước Trung Đông và Trung Á. Ru-ma-ni cho Mỹ đóng một số căn cứ quân sự trên lãnh thổ của mình và gửi quân chiến đấu sang Iraq và Afganistan. Tháng 9/2011, Ru-ma-ni đã ký Tuyên bố chung về thiết lập Đối tác chiến lược với Mỹ và Thỏa thuận cho phép Mỹ triển khai một số thành phần của Hệ thống phòng thủ tên lửa NMD trên lãnh thổ của mình. Ru-ma-ni dự kiến gia nhập không gian Schengen trong năm 2012.

Ru-ma-ni là thành viên của các tổ chức khu vực và quốc tế sau: BSEC (Tổ chức Hợp tác kinh tế Biển Đen), EBRD (Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu), EIB (Ngân hàng Đầu tư Châu Âu), EU, FAO (Tổ chức Nông lương thế giới), IAEA (Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế), ICAO (Tổ chức Hàng không quốc tế), IMF, Interpol, IPU (Liên minh Bru chính quốc tế), ISO (Tổ chức Tiêu chuẩn quốc tế), ITU (Liên minh Viễn thông quốc tế), NATO, OIF (Tổ chức quốc tế Pháp ngữ), OSCE (Tổ chức An ninh và Hợp tác Châu Âu), SECI (Sáng kiến Hợp tác Đông Nam Âu), Liên hợp quốc, UNESCO, UNHCR (Cơ quan về người tị nạn của LHQ), WHO (Tổ chức Y tế thế giới), WTO v.v...

4. Văn hoá xã hội

Nhiều danh lam thắng cảnh, nhiều di tích lịch sử - văn hoá, nhiều công trình kiến trúc, nhiều nhà thờ cổ, công viên quốc gia, các nhà bảo tàng tầm cỡ... vẫn được gìn giữ và tôn nghiêm. Nhiều di vật quý hiếm, nhiều giá trị văn hoá tinh thần hiện còn được lưu giữ trong các nhà bảo tàng, các phòng truyền thống. Là một dân tộc yêu thích văn học - nghệ thuật, người Rumani luôn có ý thức bảo vệ và phát huy bản sắc dân tộc, gìn giữ nếp sống truyền thống, tôn trọng các phong tục, tập quán đẹp, lành mạnh của cộng đồng. Chính vì thế mà trên mảnh đất này đã từng xuất hiện nhiều tài năng kiệt xuất, nhiều danh nhân lỗi lạc, mà tiêu biểu là nhà đại thi hào Mihai Eminescu - được UNESCO công nhận là danh nhân văn hoá thế giới.

Rumani nổi tiếng trên thế giới với bề dày kinh nghiệm trong giáo dục, đào tạo và trong hầu hết các ngành mũi nhọn như nghiên cứu, công nghiệp, xây dựng, kiến trúc, khai thác dầu khí, nông nghiệp v.v... Đặc biệt, học toán và dạy toán đã trở thành phong trào trong các trường học. Vào thế kỷ XVII và XVIII nhiều học viện toán được thành lập và từ đó đã sản sinh ra nhiều nhà toán học nổi tiếng, như hai cha con nhà toán học Farlas Bolyai và Inos Bolyai.

Rumani cũng là nước sáng lập ra cuộc thi toán Olympic quốc tế. Tại kỳ thi Olympic Toán lần thứ 40 tại Bucaret tháng 7 năm 1999, sinh viên người Rumani - Georghe Ionescu đã giành Huy chương Vàng, đạt thành tích đặc biệt xuất sắc với điểm số cao nhất từ trước đến nay là 39 trên 42.

Rumani cũng là một cường quốc thể thao, với sự nổi trội của nền bóng đá và thể dục dụng cụ. Đội tuyển bóng đá Rumani, với các cầu thủ nổi tiếng Hai, Ilie, Lacutus, Mu tu... đã lọt vào vòng tứ kết World Cup năm 1998 tại Pháp. Nadia Comaieci đã làm rạng danh cho môn thể dục dụng cụ Rumani với 3 điểm 10 - một thành tích đầu tiên xuất hiện trong lịch sử thể vận hội..

5. Du lịch

Rumani là đất nước lớn nhất của vùng Ban- căng, có nền văn hoá và tự nhiên vô cùng đa dạng và phong phú. Phong cảnh của đất nước rộng lớn này vô cùng quyến rũ đối với du khách, với những dãy



núi trùng điệp gây ấn tượng sâu sắc, nhất là dãy Carpathian, và cả những khu rừng rậm rạp cùng vùng châu thổ sông Danube (đầm lầy lớn nhất ở châu Âu) và có những bãi biển đầy cát trắng dài 70 km trên bờ Biển Đen.

Trong những thung lũng đẹp như tranh vẽ và những dốc núi là rất nhiều khu nghỉ dưỡng chăm sóc sức khoẻ và những khu nghỉ dưỡng mùa đông. Di sản thế giới của Rumani là các thị trấn Xăc-xông ở Transylvania hay lâu đài Bran (với tiếng tăm của Dracula) và những tu viện được trang trí của Bucovina và vùng thôn quê của Maramures.

Thủ đô của Rumani, thành phố Bucharest còn có tên gọi “ Paris của vùng Ban-căng”, đồng thời nó còn là thành phố thời Trung cổ tuyệt vời của người Sibiu ở Transylvania được phong danh hiệu Thủ đô Văn hoá của châu Âu năm 2007.

Với những lý do nêu trên, có thể khẳng định rằng Rumani sẽ là một nơi tuyệt vời để du khách nước ngoài thăm quan, thưởng ngoạn và khám phá với bao điều bí ẩn thú vị và kì diệu còn chờ đợi..

Đi khi nào?

Thời tiết Rumani vào mùa hè là ôn hòa nhất trên bờ biển nhờ những làn gió từ biển thổi vào trong khi đất liền lại khá nóng. Mùa đông lạnh nhất trên dãy núi Carpathian, nơi mà tuyết rơi từ tháng 12 đến tận tháng 4. Tuyết cũng rơi trên nhiều vùng khác trong cả nước. Mùa đông dịu đi nhất ở trên bãi biển.

Nên đến Rumani vào khoảng tháng 5, tháng 6 hoặc tháng 9, tháng 10. Thời tiết lúc này là lý tưởng và ôn hòa nhất.

Nên mặc quần áo nhẹ vào mùa hè trên bãi biển và trong những khu vực thấp của đất liền. Quần áo ấm hơn cần cho mùa đông và suốt cả năm cho những vùng cao. Cũng nên đem theo áo mưa suốt cả năm.

Đến, đi lại bằng gì?

Hàng không

Hãng hàng không quốc gia của Rumani là Tarom (RO) và Delta bay thẳng từ New York đến Bucharest.

Thời lượng của chuyến bay:

Từ London đến Bucharest là 3 giờ 20 phút. Từ New York là 10 giờ.

Các sân bay chính

Bucharest (OTP) (Henri Coanda) cách thành phố 16km về hướng bắc.

Đến/ khởi hành từ sân bay: dịch vụ xe buýt tốc hành sẽ đưa bạn vào thành phố (mất khoảng 45 phút). Taxi, xe buýt mini và limousine làm việc suốt 24 giờ (mất khoảng 25 phút để đi vào thành phố). Tiện nghi: quán bar, nhà hàng, bưu điện, ngân hàng, ATM, miễn thuế, phòng thông tin,...

Đường thủy

Cảng chính: Constanta trên Biển Đen.

Những chuyến du ngoạn đường sông: Đi thuyền từ Passau đến Constanta trên Biển Đen qua sông Danube : có những điểm dừng rất thú vị bao gồm Viên, Bratislava, Budapest, Bazias, Giurgiu, Calafat và Bucharest. Có các khoang có giường ngủ loại 1 và loại 2. Những chuyến du ngoạn bằng thuyền này cho du khách thấy được rất nhiều thứ: những thành phố lịch sử, những viện bảo tàng, các triển lãm nghệ thuật, các nhà thờ, những khu nghỉ dưỡng, những lễ hội dân gian, và tất nhiên, cả những phong cảnh tuyệt đẹp của vùng Tây Âu, bao gồm cả “ Cánh cổng sắt” qua Carpathian.



Đường sắt

Hãng đường sắt CFR của Rumani có mở rất nhiều tuyến đường từ Châu Âu đến Bucharest. Có các toa có giường nằm hạng 1 và hạng 2. Có cả những chiếc xe hơi đi từ Viên đến Bucharest và Constanta theo bờ biển Đen. Có rất nhiều tuyến đường sắt từ các thành phố Đông Âu khác.

Đường bộ

Biên giới giữa Rumani và các nước Tây Âu láng giềng chỉ là hình thức. Tại biên giới, các tài xế chỉ cần xuất trình giấy tờ xe, bảo hiểm xe bà bằng lái của đất nước mình. Bảo hiểm thì có thể mua ở bất cứ điểm nào của biên giới. Có nhiều tuyến đường quốc tế thẳng từ Rumani đến Úc, Đức và Hungari.

Đi lại

Hầu hết các thành phố đều sử dụng các phương tiện giao thông với hiệu suất làm việc lớn và không đắt: xe buýt, xe điện và xe buýt điện.

Bucharest có một hệ thống xe buýt, xe điện và xe điện ngầm rất tốt. Cả một mạng lưới xe buýt mini cũng được vận hành.

Taxi giá rẻ có thể gọi trên đường phố hoặc gọi điện từ khách sạn. Mặc dù hầu hết các tài xế khá trung thực, nhưng cũng nên thống nhất giá cả trước, nhất là ở sân bay.

Đi đâu, chơi gì?

Đi dạo trên một vài con đường quan trọng nhất ở Bucharest: Calea Victoriei(Victory Road), nơi có toà nhà Vernescu, và đại lộ Gh. Magheru, Carol I, Calea Mosilor, Calea Dorobantilor và Soseaua Kiseleff.

Thưởng thức các môn thể thao dưới nước hoặc thư giãn tại các khu nghỉ dưỡng trên những bãi biển có cát trắng hay những bãi biển dành cho gia đình trên bờ Biển Đen. Những nơi thu hút nhất là Constanta, Costinesti, Eforie Nord, Eforie Sud, Jupiter, Mamaia, Mangalia, Navodari, Neptun, Olimp, Saturn, Techirghiol, Venus và Aurora.

Làm cho mình trẻ lại bằng cách đắm mình trong những suối nước nóng, nước khoáng và bùn ở hồ Techirghiol, làm dịu những cơn đau nhức ở những khu nghỉ dưỡng vùng Riviera của người Rumani như Mangalia, Eforie và Neptun; hoặc thư giãn ở những thành phố được trang bị tốt ở phía tây Rumani như Baile Felix hoặc Baile Herculane.

Đi bộ hoặc cưỡi ngựa trên dãy núi Carpathian, một khu núi và rừng rậm rạp. Vào mùa đông, những khu nghỉ dưỡng như Brasov và Predeal trở thành những điểm trượt tuyết tuyệt vời ở Tây Âu hoặc đi xe trượt tuyết đến Semenic và Sinaia.

Những thứ nên xem nhất

Đến Bucharest nhớ ngắm nhìn Cung điện của Ceausescu hay toà nhà Quốc hội với kích thước khổng lồ và những tiện nghi đặc biệt, nằm bên ngoài thành phố như một chiếc bánh cưới khổng lồ. Đó là toà nhà lớn thứ 2 trên thế giới, sau Lầu Năm Góc.

Đi xa khỏi Bucharest nhớ đến thăm những cung điện của Mogosoaia, Buftea và Heresti, những ngôi nhà cổ và các nhà thờ ở Snagov, Cernica, Parasea,...

Thăm cảng Hy Lạp/ La Mã của Constanta, được tìm thấy vào thế kỉ thứ 6 trước công nguyên, sau đó đổi hướng vào đất liền để thăm những địa điểm khảo cổ lý thú bao gồm những thành cổ Hy Lạp đồ sộ của Histria, Tomis và Callatis.

Thả trí tưởng tượng ở lâu đài Bran (lâu đài Dracula), nơi lưu giữ truyền thuyết về vị vua thời Trung cổ có thói quen dùng hình phạt dã man nhất để trừng trị kẻ thù và những người phản bội lại mình: dùng



cọc xuyên qua người. Lâu đài Bran được xem như là một trong những công trình nổi tiếng nhất của kiến trúc thời Trung Cổ, được du khách khắp nơi trên thế giới biết đến với cái tên “Lâu đài Dracula”. Mặc dù đất nước Rumani có đầy rẫy những công trình kiến trúc cổ kính với lịch sử lâu đời, Lâu đài Bran có thể được coi là một trong những công trình nổi tiếng nhất. Sự nổi tiếng của Lâu đài được gắn liền với Bá tước khét tiếng Dracula, nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết “Dracula” của nhà văn thế kỷ 19 Bram Stoker. Với tổng cộng 17 phòng, Lâu đài Bran cũng là một trong những vật sở hữu đắt tiền nhất của đất nước Rumani, với giá trị bất động sản cỡ khoảng 140 triệu USD. Du khách đang mò mẫm quanh những góc tối của tòa Lâu đài Bran “không thật đáng sợ”, được biết đến như “Lâu đài Dracula”, cách thủ đô Bucharest gần 200km

Ghé thăm Sibiu, thành phố thủ phủ của vùng Xắc-xông. Còn lại khoảng 4 thành lũy và 40 ngọn tháp, và ở giữa những màu sắc xanh, đỏ, vàng rất đẹp của chúng cùng những ngôi nhà sơn màu xanh lá là những viện bảo tàng đẹp nhất của Rumani.

Mua sắm, giá cả

Nên mua nhất là những đồ thủ, đồ gốm, đồ sứ, đồ gốm nạm bạc, thảm, pha lê, vải vóc, áo choàng len, tượng khắc gỗ, những món hàng bằng da thuộc, những bức tranh thủy tinh và váy áo bằng lụa.

Giờ mua sắm: từ thứ hai đến chủ nhật từ 9 giờ đến 18 giờ, mặc dù điều này đôi khi cũng thay đổi theo mùa và tùy từng khu vực.

Giá cả ở Rumani là tương đối rẻ so với tiêu chuẩn chung của phương Tây. 1 đô la Mỹ đổi được 2.80 lei (đơn vị tiền tệ của Rumani - số nhiều) và 1 euro được 3,60 lei(giá quy đổi ngày 24.10.2008). Với số tiền mình có, bạn có thể mua được nhiều thứ ở đây hơn là ở Tây Âu và Bắc Mỹ, đặc biệt là các sản phẩm địa phương. Tuy nhiên, nên lưu ý rằng các sản phẩm nhập khẩu như nước hoa Pháp, giày thể thao Mỹ hay máy tính Nhật Bản cũng đắt như ở các nước thuộc liên minh Châu Âu EU. Quần áo, các sản phẩm len của người Rumani, vớ, miếng lót giày, rượu vang trắng và đỏ, socola, xúc xích Ý, pho mát địa phương, những chiếc áo jacket bằng da... là những thứ có giá khá hợp lý dành cho du khách nước ngoài.

6. Con người

Người dân Rumani rất tự hào về quá trình hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, với bao chiến công hiển hách chống ngoại xâm. Họ đã bảo tồn được chữ viết riêng và tiếng mẹ đẻ, không bị ảnh hưởng bởi những tác động ngoại lai. Nếu ai đã một lần đến Rumani sẽ không bao giờ quên những hình ảnh chân tình mến khách của người dân nơi đây. Những lời chào hỏi, chúc mừng, những cử chỉ lịch lãm của người cảnh sát hoặc người lái xe tắc xi với câu cửa miệng: "Chúc mừng bạn đến Rumani" sẽ mãi mãi để lại dấu ấn trong lòng khách thập phương.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Tham gia vào EU vào ngày 1 tháng 1 năm 2007, Ru-ma-ni đã bắt đầu quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế mang tính chủ nghĩa cộng sản đã tồn tại từ năm 1989 với cơ sở công nghiệp lạc hậu và mô hình đầu ra không phù hợp với nhu cầu của đất nước. Sự tăng trưởng của nền kinh tế vĩ mô của Ru-ma-ni chỉ mới bắt đầu nhằm thúc đẩy việc tạo ra một tầng lớp trung lưu và giải quyết tình trạng nghèo đói lan rộng của đất nước này. Tham nhũng và tội phạm tiếp tục thâm nhập vào môi trường kinh doanh.

Sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, Ru-ma-ni đã ký một gói trợ giúp khẩn cấp trị giá 26 tỷ USD từ IMF, EU và các nhà cho vay quốc tế khác, nhưng GDP vẫn giảm cho đến năm 2011. Tháng 3 năm 2011, Rumani và IMF / EU / Ngân hàng Thế giới đã ký Thỏa thuận dự phòng an toàn trong 24 tháng,



trị giá 6,6 tỷ USD nhằm thúc đẩy kỷ luật tài chính, khuyến khích các tiến bộ trong cải cách cơ cấu và tăng cường sự ổn định tài chính của khu vực; mà không có khoản tiền nào được rút ra. Tháng 9 năm 2013, các nhà chức trách Rumani và IMF / EU đã đồng ý với thỏa thuận dự phòng tiếp theo trị giá 5,4 tỷ USD để tiếp tục cải cách. Thỏa thuận này hết hạn vào tháng 9 năm 2015 và tiếp tục không có khoản tiền nào được rút ra. Tiến bộ về cải cách cơ cấu không đồng đều khiến nền kinh tế Ru-ma-ni vẫn trong tình trạng dễ bị tổn thương trước những cú sốc từ bên ngoài.

Tăng trưởng kinh tế hồi phục trong giai đoạn 2013-17, nhờ xuất khẩu công nghiệp mạnh, thu hoạch nông nghiệp xuất sắc, và gần đây, các chính sách tài chính mở rộng trong năm 2016-2017 đã làm tăng gấp 4 lần thâm hụt ngân sách hàng năm của Bucharest, từ + 0,8% GDP năm 2015 đến - 3% GDP năm 2016 và ước tính -3,4% trong năm 2017. Ngành công nghiệp vượt trội so với các ngành khác trong nền kinh tế năm 2017. Xuất khẩu vẫn là động lực tăng trưởng kinh tế, dẫn đầu bởi thương mại với EU, chiếm khoảng 70% thương mại Rumani. Nhu cầu trong nước là động lực chính, do cắt giảm thuế và tăng lương lớn bắt đầu từ 2017 và được thiết lập để tiếp tục vào năm 2018.

Dân số già, di cư của lao động có tay nghề, trốn thuế đáng kể, chăm sóc sức khỏe không đủ, và sự nới lỏng tích cực của gói tài chính làm tổn hại sự tăng trưởng dài hạn và ổn định kinh tế của Rumani và là những lỗ hổng hàng đầu của nền kinh tế.

2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:

Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu gồm: thiết bị điện, dệt may, giày da, máy móc, ô tô, sản phẩm khai khoáng, gỗ, vật liệu xây dựng, thép, nhôm, hóa chất, thực phẩm chế biến, khí đốt, xăng dầu, sản phẩm hóa dầu, dược phẩm....

Các sản phẩm nông nghiệp chủ chốt gồm: lúa mì, ngô, lúa mạch, củ cải đường, hạt hướng dương, khoai tây, nho, trứng, thịt cừu...

3. Các chỉ số kinh tế

	2013	2014	2015	2016	2017
GDP (ppp)	412,4 tỷ USD	424,7 tỷ USD	441,8 tỷ USD	459.3 tỷ USD	481.5 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	3,5%	3%	4%	4.8%	7%
GDP theo đầu người (USD)	19.900	21.400	22.200	23.200	24.500
GDP theo ngành	Nông nghiệp: 3,3% - Công nghiệp: 35,4% - Dịch vụ: 61,3% (2016)				
Lực lượng lao động	9.246 triệu	9.945 triệu	9.266 triệu	9.133 triệu	8.951 triệu
Tỷ lệ thất nghiệp	4,8%	6,8%	6,7%	5,9%	5,3%
Tỷ lệ lạm phát	4,1%	1,4%	-0,4%	-1,6%	1,3%
Mặt hàng nông nghiệp	Lúa mì, ngô, lúa mạch, củ cải đường, hạt hướng dương, khoai tây, nho, trứng, cừu				
Các ngành công nghiệp	Máy móc ngành điện và thiết bị, dệt may và giày dép, máy móc thiết bị ánh sáng và lắp ráp tự động, khai thác mỏ, gỗ, vật liệu xây dựng luyện kim, hóa chất, chế biến thực phẩm, lọc dầu				
Kim ngạch xuất khẩu	61,24 tỷ USD	61,79 tỷ USD	54,51 tỷ USD	57,72 tỷ USD	64,92 tỷ USD
Mặt hàng chính	Máy móc, thiết bị, kim loại và các sản phẩm kim loại, dệt may và giày dép, hóa chất, các sản phẩm nông nghiệp, khoáng sản và nhiên liệu Các đối tác chính : Germany 23%, Italy 11.2%, France 6.8%, Hungary 4.7%, UK 4.1% (2017)				



Kim ngạch nhập khẩu	69,18 tỷ USD	70,15 tỷ USD	63,12 tỷ USD	67,94 tỷ USD	78,12 tỷ USD
Mặt hàng chính	Máy móc, thiết bị, hóa chất, nhiên liệu và khoáng chất, kim loại, dệt may và các sản phẩm, các sản phẩm nông nghiệp Các đối tác chính : Germany 20%, Italy 10%, Hungary 7.5%, Poland 5.5%, France 5.3%, China 5%, Netherlands 4% (2017)				

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với Ru-ma-ni vào ngày 03/02/1950.

Trước năm 1989, quan hệ Việt Nam - Ru-ma-ni là quan hệ giữa hai nước XHCN. Bạn đã viện trợ cho ta 66 triệu rúp, xoá nợ 25,5 triệu rúp, đào tạo cho ta gần 3.000 cán bộ, cho vay 200 triệu rúp vốn dài và trung hạn. Sau khi Ru-ma-ni thay đổi thể chế chính trị (12/1989), hai nước tiếp tục quan hệ hữu nghị truyền thống trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng và cùng có lợi.

1. Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Phía Việt Nam: Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo (4/1991); Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (8/1994); Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Văn Tửu (9/1995); Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (12/1998 - nhân dịp chủ trì Hội nghị Bộ trưởng các nước Pháp ngữ tại Bu-ca-rét); Chủ tịch nước Trần Đức Lương (16-17/10/2003); Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa (9/2006 - nhân dự Hội nghị cấp cao Pháp ngữ 11 tại Bu-ca-rét, có tiếp xúc bên lề với Tổng thống Bơ-xê-xcu); Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phúc Thanh (1/2007); Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (6/2008); Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (6/2009).

Phía Rumani: Thủ tướng Ni-cô-lai Vơ-cơ-rôi-u (Nicolae Vacaroiu - tháng 7/1995), Tổng thống Ê-min Côn-xtan-ti-ne-xcu (Emil Constantinescu) và 3 Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng các Bộ: Ngoại giao, Tài chính, Công thương (nhân dự Hội nghị Cấp cao Pháp ngữ VII tháng 11/1997); Tổng thống I-on I-li-ê-xcu (Ion Iliescu - tháng 2/2002); Chủ tịch Ủy ban Đối ngoại Hạ viện Cô-rô-đi O-ti-lo (Korodi Attila – tháng 4 và tháng 11/2011).

Các cơ chế tham vấn chính trị: Hai nước đã ký Bản ghi nhớ về hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao năm 2009 nhân chuyến thăm Ru-ma-ni của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm, theo đó hai Bộ Ngoại giao sẽ tiến hành tham khảo chính trị thường niên ở cấp Quốc vụ khanh/Tổng vụ trưởng. Tháng 2/2010, hai bên đã tham khảo chính trị cấp Tổng vụ trưởng tại Hà Nội.

Tình hình phối hợp hai bên tại các diễn đàn khu vực và quốc tế: Bạn ủng hộ ta vào ECOSOC nhiệm kỳ 1998-2000, Hội đồng Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU, 11/2006), WTO...; ta ủng hộ Bạn vào Ủy ban Hành chính và các vấn đề ngân sách ACABQ, Ủy ban Luật thương mại quốc tế UNCIRL nhiệm kỳ 1998-2000, Hội đồng Nhân quyền/LHQ (5/2006, 5/2011), ECOSOC nhiệm kỳ 2007-2008, Hội đồng điều hành ITU nhiệm kỳ 2011-2014. Ngoài ra, hai bên đã ủng hộ nhau ứng cử ủy viên không thường trực HĐBA/LHQ (Ru-ma-ni nhiệm kỳ 2004-2005, Việt Nam nhiệm kỳ 2008-2009).

2. Cộng đồng người Việt Nam tại Rumani

Cộng đồng người Việt Nam tại Ru-ma-ni hiện có khoảng 600 người, chủ yếu kinh doanh hàng may mặc tại Trung tâm thương mại "Dragon" ở thủ đô Bu-ca-rét. Bà con luôn đoàn kết và hướng về Tổ quốc.



IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

1. Hợp tác thương mại

Từ sau 1990, ta và Bạn đã ký nhiều văn kiện tạo khung pháp lý cho sự hợp tác trong giai đoạn mới. Ta đã hoàn tất trả nợ Bạn ngày 11/3/2002. Việt Nam và Ru-ma-ni có tiềm năng hợp tác trên nhiều mặt; thị trường hai nước có thể bổ sung cho nhau (Bạn có thế mạnh trong các lĩnh vực: dầu khí, hoá dầu, kiến trúc, xây dựng, y tế, chế biến nông sản... và có nhu cầu nhập từ Việt Nam sản phẩm nhiệt đới, hàng tiêu dùng...). Ủy ban hỗn hợp liên Chính phủ Việt Nam - Ru-ma-ni về hợp tác kinh tế, thương mại khoá 13 họp tại Hà Nội (2-5/12/2002), khoá 14 tại Bu-ca-rét vào tháng 6/2010, đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Công thương Lê Danh Vĩnh - Chủ tịch Phân ban Việt Nam dẫn đầu.

Những năm gần đây, hai nước cũng đã có nhiều Đoàn cấp cao thăm và làm việc, điển hình như:

- Rumani thăm và làm việc tại Việt nam: Thủ tướng (Nicolae Vacaroiu - tháng 7/1995), Tổng thống (Emil Constantinescu) và 3 Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng các Bộ: Ngoại giao, Tài chính, Công thương (nhân dự Hội nghị Cấp cao Pháp ngữ VII tháng 11/1997); Tổng thống (Ion Iliescu - tháng 2/2002); Chủ tịch Ủy ban Đối ngoại Hạ viện (Korodi Attila – 4/2011 và 11/2011).

- Việt Nam thăm và làm việc tại Rumani: Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo (4/1991); Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (8/1994); Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Văn Tửu (9/1995); Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (12/1998 - nhân dịp chủ trì Hội nghị Bộ trưởng các nước Pháp ngữ tại Bucarét); Chủ tịch nước Trần Đức Lương (16-17/10/2003); Phó Chủ tịch nước Trương Mỹ Hoa (9/2006 - nhân dự Hội nghị cấp cao Pháp ngữ 11 tại Bucarét, có tiếp xúc bên lề với Tổng thống Bơ-xê-xcu); Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phúc Thanh (1/2007); Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng (6/2008); Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Gia Khiêm (6/2009). Phó chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (9/2013).

Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại giữa hai nước tiếp tục phát triển, kim ngạch trao đổi hàng hoá hai chiều tăng khá nhanh.

Kim ngạch XNK giữa Việt Nam - Rumani

Đơn vị 1.000 USD

	2014	2015	2016	2017	6 tháng 2018
VN xuất	99.234	102.208	97.211	119.680	65.647
VN nhập	51.909	73.433	168.301	86.131	32.336
Kim ngạch XNK	151.143	175.641	265.512	205.811	97.983

Nguồn Tổng Cục Hải quan

2. Hợp tác đầu tư

Tính đến tháng 4/2018, Rumani còn 02 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) còn hiệu lực với tổng số vốn đăng ký là 1,2 triệu USD. Trong khi đó, hiện Việt Nam đầu tư vào Rumani với tổng số vốn đầu tư chỉ khoảng 4,1 triệu USD. Đây là những con số rất khiêm tốn so với tiềm năng và quan hệ hợp tác giữa hai nước, vì thế cần có các giải pháp tăng cường hợp tác đầu tư trong các lĩnh vực mà hai bên có thế mạnh. Theo đó, về dài hạn, Việt Nam mong muốn có thêm các doanh nghiệp Rumani đến đầu tư kinh doanh, nhất là ngành công nghiệp hỗ trợ; các bên liên quan sớm phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu nhằm tạo cơ sở pháp lý thúc đẩy đầu tư giữa Việt Nam và Rumani.



V. HỢP TÁC VỚI VCCI

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Thỏa thuận hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Rumani nhân dịp Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức CH Hungary, Rumani, CH Bungary và CH Pháp (2008).

2. Hoạt động đã triển khai

- 6/2008, phối hợp với Văn phòng Quốc hội, VCCI đã tổ chức đoàn 40 doanh nghiệp tháp tùng Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng thăm chính thức CH Hungary, Rumani, CH Bungary và CH Pháp. Tại Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam – Rumani được tổ chức nhân chuyến đi này, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Phòng Thương mại và Công nghiệp Rumani đã ký thỏa thuận hợp tác song phương tạo căn cứ hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp và thúc đẩy kinh tế giữa hai nước.

- 7/2016 tại Hà Nội, VCCI phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Ru-ma-ni tổ chức Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam – Ru-ma-ni nhằm nỗ lực cải thiện quan hệ thương mại giữa doanh nghiệp hai nước.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35742022 máy lẻ 203 F: 84-4-35742020/30	chaultm@vcci.com.vn www.vcci.com.vn
Đại sứ quán Rumani tại Việt Nam 5 Le Hong Phong Str, Ba Dinh Dist. Hanoi	T:84-4-38452014 F: 84-4-38430922	romambhan@fpt.vn
Rumani		
Đại sứ quán Việt Nam tại Rumani #35, C.A. Rosetti St., Sec.2, Bucarest Rumania	T:+ 40 21 3110334/44 F:+ 40 21 3121626	vietrom2005@yahoo.com romambhan@fpt.vn

2. Các thông tin khác

*Website CIA – The World Factbook www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/ro.html

*Website Bộ Ngoại giao Việt Nam www.mofa.gov.vn/vi/cn_vakv/euro/nr040819111747


Bảng 1.
NHẬP KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Năm 2017

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
RUMANI			6.851.326		86.131.070

Nguồn Tổng Cục Hảiquan
Bảng 2
XUẤT KHẨU NƯỚC/VÙNG LÃNH THỔ - MẶT HÀNG CHỦ YẾU
Năm 2017

Nước/Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Số liệu tháng báo cáo		Cộng dồn đến hết tháng báo cáo	
		Lượng	Trị giá (USD)	Lượng	Trị giá (USD)
RUMANI			11.876.936		119.680.106
Hàng thủy sản	USD		480.423		6.719.466
Cà phê	Tấn	222	631.250	4.094	12.034.406
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		27.295		988.430
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		4.276.278		29.340.842

Nguồn Tổng Cục Hảiquan